

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 163/2021/HSST

Ngày: 06 - 12 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN D

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Đức D; giới tính: Nam, sinh năm 1999 tại tỉnh Quảng N; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện Ng, tỉnh Q; nơi cư trú: 484/74, khu phố 2, phường Tân C, Quận Q, Tp H; Nghề nghiệp: sinh viên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Võ H (sinh năm 1973) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1978); Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự : không; Nhân thân: Ngày 26 tháng 3 năm 2021, bị can Võ Đức D bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ chí Minh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định khởi tố bị can số 117; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh phê chuẩn theo Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số 177/QĐ-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2021. Bị cáo bị bắt và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức ngày 15/4/2021 (Có đơn xin xử mặt).

Người bào chữa cho bị cáo : Luật sư Phan Huyền V - Văn phòng luật sư Phan H thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt)

Bị hại :

- Anh Nguyễn Minh Th, sinh năm 1999; trú tại: 22/69 Cư xá Lữ G, Phường C, Quận B, Thành phố H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 25/12/2020, Võ Đức D đi xe buýt từ phòng trọ tại địa chỉ: 484/7 tổ 8, Khu phố 2, phường Tân Ch, Quận D, TPHCM đến trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: 12 Nguyễn Văn Bảo, Phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp bạn. Do điện thoại bị hỏng nên D vào ngồi tại Khoa Hóa học để tìm cách liên hệ với bạn. Tại đây, D gặp anh Nguyễn Minh Th (Sinh năm 1999, HKTT: 69 ô 4, Khu phố 3, thị trấn C, huyện Chợ G, tỉnh T; tạm trú: 22/69 Cư xá Lữ G, Phường C, Quận B, Thành phố H), D nói chuyện, hỏi thăm Th và mượn điện thoại của anh Th để đăng nhập tài khoản Facebook gọi cho bạn. Do nghĩ D là sinh viên cùng trường, tin tưởng và muốn giúp đỡ D nên anh Th đồng ý cho D mượn một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, loại 256GB. Tuy nhiên, D không đăng nhập được tài khoản Facebook nên trả lại điện thoại cho anh Th. Sau khi vừa trả điện thoại cho anh Th thì D tiếp tục mượn lại điện thoại để đăng nhập tài khoản Zalo. Khi được anh Th cho mượn điện thoại và đăng nhập được tài khoản Zalo, D gọi điện thoại và nói chuyện với bạn, trong lúc nói chuyện, D thấy anh Th đi vào phòng Lab để chuẩn bị đồ án nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại Iphone 11 Pro của anh Th vì vậy D đã cầm theo điện thoại của anh Th, đi ra khỏi trường và bắt xe buýt về lại phòng trọ của mình. Khi quay ra, anh Th không thấy D cũng như điện thoại của mình đâu nên tiến hành định vị phát hiện điện thoại của mình đang ở địa chỉ 484/7 tổ 8, Khu phố 2, phường Tân Ch, Quận D nên đến Công an Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo.

Công an phường Tân Chánh Hiệp tiến hành kiểm tra phòng trọ của D, biết mình đã bị phát hiện, D đã tự nguyện giao nộp điện thoại Iphone 11 Pro, loại 256GB chiếm đoạt được của anh Th. Sau khi xác minh địa điểm gây án, Công an Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 tiến hành lập hồ sơ chuyển Công an Phường 04, quận Gò Vấp theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Võ Đức D đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, Imei: 353839105374007, Imei: 353839105277978 (đã qua sử dụng). Kết luận định giá tài sản số 37/KL - HĐĐGTS ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự cấp quận Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp có, kết luận, tài sản bị chiếm đoạt có giá 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng). Cơ quan CSĐT Công an quận Gò Vấp đã trả lại tài sản cho bị hại

Tại bản cáo trạng số 100/Ctr-VKS, ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Đức D có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 19/11/2021 có xác nhận của cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam Công an Thành phố Thủ Đức, trong đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra không bổ sung gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và có ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Đức D mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo

Luật sư bào chữa cho bị cáo có đơn xin vắng mặt và có văn bản trình bày ý kiến: Đồng ý tội D mà Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Qua ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của Luật sư;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, Luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Mặc dù bị cáo có đơn xét xử vắng mặt tại phiên tòa nhưng bị cáo có ý kiến giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Xét, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 18.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Võ Đức D đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung như Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng quen biết và sự tin tưởng của người bị hại, bị cáo cố ý mượn chiếc điện thoại của anh Th. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin của người bị hại để thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra, khi người bị hại giao xe cho bị cáo một cách hợp pháp thì bị cáo nảy sinh ý định

chiếm đoạt chiếc điện thoại của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, trong thời gian tại ngoại bị cáo lại tiếp tục phạm tội khác, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức khởi tố về hành vi “trộm cắp tài sản” và đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức xét xử bằng Bản án số 431/2021/HS-ST ngày 09/11/2021. Điều đó cho thấy bị cáo không hề ăn năn hối cải nên cần thiết phải xử lý nghiêm, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Minh Th vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện anh Th đã được nhận lại chiếc xe bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro, Imei: 353839105374007, Imei: 353839105277978 thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Minh Th. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Th . Xét, việc trả lại tài sản trên là hợp lệ nên không đưa ra xem xét giải quyết lại.

Xét, ý kiến bào chữa của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ một phần có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Đức D phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Võ Đức D 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án (hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức từ ngày 15/4/2021)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Vụ án được xét xử công khai vắng mặt bị cáo và bị hại. Bị cáo và bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Hương